

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN NỘI TIẾT
Số: 227 /YC- BVNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Nam Định, ngày 23 tháng 06 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức mua sắm hoá chất xét nghiệm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định

Địa chỉ: Đường Phù Nghĩa, P. Lộc Hà, TP. Nam Định

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

DS. Bùi Thị Thu Hà

Trưởng Khoa Dược – TTBYT

ĐT: 0915115504

Email: hathuy11.5@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Đơn vị tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: *Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định, Đường Phù Nghĩa, P. Lộc Hà, TP. Nam Định*

- Nhận qua email: *hathuy11.5@gmail.com.*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 23 tháng 06 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 03 tháng 7 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03 tháng 07 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất xét nghiệm sinh hoá:

STT	Danh mục hàng hoá	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng mua sắm
1	Hoá chất đo hoạt độ ALT (GPT)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng ALT (GPT); Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Số lượng test tối thiểu/1 mL: 6 test Thể tích: (R1: ≥ 200ml+R2: ≥ 100ml)/ Hộp	Hộp	02
2	Hoá chất đo hoạt độ AST (GOT)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng AST; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Số lượng test tối thiểu/1 ml: 10 test Thể tích: (R1: ≥ 100ml+R2: ≥ 100ml)/ Hộp	Hộp	02
3	Hoá chất định lượng Creatinin	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng creatinine; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Số lượng test tối thiểu/1 ml: 4 test Thể tích: (R1: ≥ 204ml+R2: ≥ 204 ml)/ Hộp	Hộp	01
4	Hoá chất định lượng Glucose	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng glucose; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Số lượng test tối thiểu/1 ml: 13 test Thể tích: (R1: ≥ 100ml+R2: ≥ 50 ml)/ Hộp	Hộp	02
5	Hoá chất định lượng Ure	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng urê; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Số lượng test tối thiểu/1 ml: 9 test Thể tích: (R1: ≥ 212ml+R2: ≥ 212 ml)/ Hộp	Hộp	02
6	Hoá chất hiệu chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Huyết thanh hiệu chuẩn cho các xét nghiệm sinh hoá thường quy; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Thành phần: Huyết thanh người, các enzym từ người, động vật và thực vật: Alkaline Phosphatase, ALT, AST, Cholinesterase, CK-NAC, GGT, LDH, Albumin, Creatinine, Cholesterol, Glucose, Protein toàn phần, Triglycerid, Ure, Uric Acid, Bilirubin. Thể tích: ≥ 5 ml	Lọ	02
7	Hoá chất kiềm chứng mức 1 cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Chất kiềm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy mức 1; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô chứa hóa chất phụ gia và các enzyme thích hợp có nguồn gốc con người và động vật: Bilirubin-Total và Direct, Cholinesterase, ALP, ALT, AST, CK-NAC, GGT, LDH, Triglyceride, Albumin, Cholesterol, Creatinine, Glucose, Total Protein, Urea & Uric Acid. Thể tích: ≥ 5 ml	Lọ	02

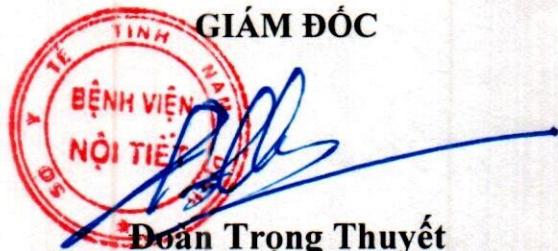
8	Hóa chất kiểm chứng mức 2 cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy mức 2; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô chứa hóa chất phụ gia và các enzyme thích hợp có nguồn gốc con người và động vật: Bilirubin-Total và Direct, Cholinesterase, ALP, ALT, AST, CK-NAC, GGT, GLDH, LDH, Triglyceride, Albumin, Cholesterol, Creatinine, Glucose, Total Protein, Urea, Uric Acid. Thể tích: ≥ 5 ml	Lọ	02
9	Dung dịch rửa hệ thống máy sinh hóa	Dung dịch rửa hệ thống máy sinh hóa; Sử dụng thích hợp trên máy xét nghiệm sinh hoá tự động model DXC 700AU Thành phần: Sodium Hydroxide 1 - 2%; Genapol X080 1 - 2%; Sulfonic acids, C14-17-sec-alkane, muối natri 1 - 5%. Thể tích: ≥ 5 Lít	Can	01

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định, đường Phù Nghĩa, Phường Lộc Hạ, Thành phố Nam Định.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BGĐ, Khoa Dược-TTBYT-KSNK;
- Lưu VT.



Đoàn Trọng Thuyết

Phụ lục: Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của *Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định*, chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của hàng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hàng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá linh kiện thay thế cho thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá linh kiện thay thế cho thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục ⁽²⁾	Tên thương mại ⁽³⁾	Thông số kỹ thuật ⁽⁴⁾	Hàng sản xuất ⁽⁵⁾	Nước sản xuất ⁽⁶⁾	Quy cách đóng gói ⁽⁷⁾	Số lượng khôi lượng ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹⁰⁾ (VND)
1	Hàng hoá 1								
2	Hàng hoá 2								
n	...								
Tổng cộng									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về thông số kỹ thuật của hàng hoá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng.... năm....

Đại diện hợp pháp của hàng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹¹⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hàng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi "danh mục hàng hoá" theo đúng tên đã ghi tại cột "Danh mục hàng hoá" trong *Bảng của Yêu cầu báo giá*.

(3), (4), (5), (6), (7) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Tên thương mại, Thông số kỹ thuật, Hàng sản xuất, mức sản xuất, quy cách đóng gói của từng danh mục hàng hoá.

(8) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng của Yêu cầu báo giá.

(9) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hoá (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Đơn vị Việt Nam Đồng

(11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.